**UBND XÃ THẠNH ĐÔNG: TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 79/2024/NQ-HĐND, ngày 28/5/2024**

Thực hiện Công văn số 1447/STP-HCTP&BTTP ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 79/2024/NQ-HĐND ngày 28/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông triển khai đến tất cả cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã toàn bộ nội dung của Nghị quyết số 79/2024/NQ-HĐND ngày 28/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh. Ngày 28 tháng 5 năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ban hành Nghị quyết số 79/2024/NQ-HĐND quy định việc giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong đó có lĩnh vực hộ tịch.

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 79/2024/NQ- HĐND, khi người yêu cầu lựa chọn hình thức nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến sẽ giảm 50% lệ phí hộ tịch thu theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch, trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trừ lĩnh vực hộ tịch có yếu tố nước ngoài), gồm các thủ tục hành chính sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Mức thu lệ phí khi nộp TTHC trực tuyến đã được giảm 50% lệ phí ( Đơn vị tính đồng)** |  **Ghi chú** |
| I | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** |
| 1 | Xác nhận thông tin hộ tịch | 37.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm h khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| **II** | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN** |
|  | Xác nhận thông tin hộ tịch | 37.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm h khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
|  | Thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc cho công dân Viêth Nam cư trú ở trong nước  | 14.000đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm h khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ( không áp dụng thu này đối với các trường hợp có yếu tố nước ngoài)  |
| III | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ** |
| 1 | Xác nhận thông tin hộ tịch | 4.000đ | 50% mức lệ phí thu theo g khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| 2 | Đăng ký khai sinh | 4.000đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND (áp dụng đối với các trường hợp đăng ký quá hạn) |
| 3 | Đăng ký lại khai sinh | 4.000đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND  |
| 4 | Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân | 4.000đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| 5 | Đăng ký lại kết hôn: | 15.000đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND  |
| 6 | Đăng ký khai tử | 2.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND (áp dụng đối với các trường hợp đăng ký quá hạn) |
| 7 | Đăng ký lại khai tử | 2.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| 8 | Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con | 7.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| 9 | Đăng ký khia sinh kết hợp việc nhận cha, mẹ, con | 11.500 (đăng ký khai sinh 4.000đ; đăng ký việc nhận cha, mẹ, con 7.500đ)  | 50% mức lệ phí thu theo điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND (áp dụng đối với các trường hợp đăng ký quá hạn) |
| 10 | Bổ sung thông tin hộ tịch | 7.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| 11 | Thay đổi, cải chính hộ tịch thông tin hộ tịch | 4.000đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm g khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |
| 12 | Cấp xác nhận tình trạng hôn nhân | 7.500đ | 50% mức lệ phí thu theo điểm e khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND |

Thời gian áp dụng giảm 50% mức thu lệ phí đối với lĩnh vực hộ tịch theo tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 79/2024/NQ-HĐND từ ngày 10/6/2024 đến hết ngày 31/12/2025.